TOÀ ÁN NHÂN D
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 13-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN D HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn San

Các Hội thẩm nhân D:

1. Bà: Hoàng Thị Hoa.

2. Ông: Ma Văn Hán.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân D huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bế Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại phòng xử án Toà án nhân D huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 13/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân D huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh ngày 17/3/1993 tại: huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm Nà S - Nà P, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Số căn cước: 004093008291; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Nông Văn H (đã chết); con bà: Mê Thị H, sinh năm 1973; vợ: Anh Thị H, sinh năm 1998; con: 01 con, sinh năm 2016; tiền án: 01. Tại bản án số 37/2022/HS-ST, ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân D huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";* tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Có mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Mê Thị H, sinh ngày 28 tháng 5 năm 1973; nơi cư trú: xóm Nà S - Nà P, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Có mặt*).

- *Người làm chứng:*

+ Triệu Văn K, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1999; nơi cư trú: xóm Bản R, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

+ Triệu Văn P, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1990; nơi cư trú: xóm Bản R, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

+ Nông Văn H, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1994; nơi cư trú: xóm Bản B, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt)*.

- *Người phiên dịch tiếng D tộc Tày:* Ông Bế Văn T; nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Pác M, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Có mặt*).

- *Người phiên dịch tiếng D tộc Dao:* Ông Bàn Phụ P; nơi cư trú: Khu B, thị trấn Pác M, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng *(Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 13/6/2024. Công an xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bảo L làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xóm Bản R, xã T H, huyện Bảo L phát hiện hai nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hai nam thanh niên có họ tên: Triệu Văn P và Triệu Văn K cùng trú tại: xóm Bản R, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng. K tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước ra giao nộp 01 gói được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng bên trong có chứa 03 gói nhỏ được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng, bên trong 03 gói này đều chứa chất bột màu trắng. K khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine, số Heroine này được K, P góp tiền mua với Nông Văn T với giá 300.000 đồng, trong đó K góp 200.000 đồng còn P góp 100.000 đồng, trước đó trên đường đi mua Heroine K đã mượn điện thoại di động của Triệu Văn Q, trú tại: xóm Bản R, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng có số thuê bao 0376.322.240 gọi đến số thuê bao 0917.302.845 của Lục Vân D, trú tại xóm Nà S - Nà P, xã T H, huyện Bảo L, D nói Nông Văn T có Heroine bán.

Tiến hành kiểm tra người Triệu Văn K và Triệu Vân P không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn T. Trước khi tiến hành khám xét, T tự giác giao nộp: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc đã qua sử dụng, số IMEI 1: 863654039132113; số IMEI 2: 863654039132105; Tiền Việt Nam: 5.600.000 đồng. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ: Tại đầu giường trong

buồng ngủ bên trái cửa ra vào có 05 mảnh giấy nhiều màu sắc đều có kích thước 03 x 03 cm; Bên trong giày dưới gầm giường ngủ bên trái cửa ra vào có 01 xi lanh K tiêm đã qua sử dụng, 01 lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn K, Triệu Văn P. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 13/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng mở niêm phong vật chứng, cân khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn K và Triệu Văn P có khối lượng 0,03 gam (không phẩy không ba gam). Tại Kết luận giám định số: 364/KL-KTHS, ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/6/2024, T đang ở nhà thì Lục Văn D gọi điện thoại với số thuê bao 0917.302.845 đến số thuê bao của T là 0363.086.029 hỏi "có ở nhà không", T trả lời là "ở" rồi D tắt máy, một lúc sau D đến nhà T sau đó ngồi gần bếp, còn T xuống dưới sàn nhà xem chuồng lợn, khi ở dưới sàn nhà T nghe thấy D nói chuyện điện thoại với người khác, nhưng không rõ nội dung cuộc gọi. Sau khi T lên nhà, D nói với T vừa nãy có Triệu Văn P cùng Triệu Văn K gọi điện cho D hỏi mua Heroine, nhưng D nói dối là không có mà bảo T có Heroine, đồng thời D bảo T sẽ là người đưa Heroine cho K và P, nghe D nói vậy T đồng ý. Sau đó D đưa 03 gói Heroine được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng cho T cầm, T gói 03 gói Heroine vào gói giấy vệ sinh màu trắng và cất giấu vào túi áo ngực chiếc áo T đang mặc. Khoảng hơn 10 phút sau, K và P đi lên nhà T, sau đó P đưa cho T 300.000 đồng, T cầm số tiền P đưa rồi đi vào trong buồng ngủ. Tại đây, T lấy gói giấy vệ sinh màu trắng có chứa 03 gói heroine trong túi áo mà T đã cất giấu trước đó mang ra đưa cho K. Địa điểm trao đổi mua bán Heroine tại nhà T, khi mua bán có T, D, P, K đều biết và chứng kiến. Mục đích K với P mua Heroine để bản thân sử dụng, nhận được Heroine P cùng K đi về nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt và thu giữ toàn bộ số Heroine vừa mua được.

Mở rộng điều tra, Nông Văn T còn khai nhận nhiều lần giúp Lục Văn D bán Heroine, cụ thể:

- Buổi trưa ngày 12/06/2024, D gọi điện thoại với số thuê bao 0917.302.845 đến số thuê bao của T là 0363.086.029, D nói với T "chạy ra đây (ý là đến nhà D) cầm hai con (tức là 02 gói Heroine) để đưa cho hai thằng đang vào", T trả lời "vâng" rồi tắt điện thoại đi sang nhà D, D đưa cho T 02 gói Heroine không rõ khối lượng được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng và nói "cầm đi tý hai thằng đi đến trên nhà mày thì mày đưa cho nó", T đồng ý. Sau khi cầm được hai gói Heroine T quay về nhà, khoảng 10 phút sau T thấy hai người đàn ông không quen biết dừng

xe tại đoạn đường trên nhà cách nhà T 20 mét, nên T chạy đi lên đoạn đường này, T hỏi "có phải nãy gọi cho D không", một trong hai nam thanh niên trả lời "ừ", sau đó T đưa 02 gói Heroine mà D đưa cho người thanh niên ngồi sau xe máy và nhận về 200.000 đồng. Địa điểm trao đổi, mua bán là tại đoạn đường trên nhà T, khi mua bán chỉ có T và hai nam thanh niên trên biết.

- Chiều ngày 12/6/2024, T bán cho Triệu Văn K 05 gói Heroine đều được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng không rõ khối lượng với số tiền 480.000 đồng. Địa điểm mua bán tại nhà của T, khi mua bán chỉ có T và K biết. Số Heroine này được T lấy với D từ trước đó khoảng 01- 02 giờ tại nhà của D để phòng có người hỏi mua thì bán.

- Bán cho Triệu Văn P hai lần:

+ Lần thứ nhất: Cách ngày T bị bắt khoảng mấy ngày (không rõ ngày cụ thể), T bán cho P 02 gói Heroine được gói trong giấy vở học sinh màu trắng với số tiền 200.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Chiều ngày 12/6/2024, T được bán cho P 03 gói Heroine được gói trong giấy vở học sinh màu trắng với số tiền 300.000 đồng. Cả hai lần bán Heroine trên cho P, địa điểm giao dịch đều ở nhà T, khi mua bán chỉ có T và P biết. Số Heroine mà T bán cho P được lấy với D từ trước đó khoảng 01- 02 giờ tại nhà của D để phòng có người hỏi mua thì bán.

- Khoảng 08 giờ ngày 13/6/2024, Nông Văn H, trú tại xóm Bản B, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng đến nhà T hỏi có Heroine bán không. T trả lời là có, H đưa cho T 80.000 đồng. Nhận được tiền, T sang nhà D đưa cho D 80.000 đồng rồi hỏi bằng này có bán không, D đồng ý sau đó lấy ra 01 gói Heroine không rõ khối lượng được gói bằng giấy vở học sinh màu trắng đưa cho T, sau đó T quay về đưa lại cho H. Địa điểm mua bán trước cầu thang đi lên nhà T khi mua bán chỉ có T và H biết.

Tất cả số Heroine mà T bán đều không cân nên không rõ khối lượng. Toàn bộ số tiền bán Heroine có được T đều đưa lại hết cho D. Đổi lại T được D trả công bằng hình thức cho Heroine để sử dụng, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Chiều ngày 12/6/2024, D đưa xi lanh K tiêm, bên trong có chứa dung dịch Heroine đã pha chế sẵn cho T đem về nhà sử dụng bằng hình thức chích.

- Lần thứ hai: Chiều ngày 13/6/2024, D đưa 01 gói Heroine không rõ khối lượng cho T, sau đó T cầm gói Heroine trên về nhà và tự đem xi lanh K tiêm của bản thân đã chuẩn bị ra pha chế và sử dụng bằng hình thức chích. Cả hai lần sử dụng Heroine mà D đưa, T đều sử dụng trong nhà của T. Khi sử dụng Heroine trong nhà không có ai biết.

Ngoài ra, Triệu Văn K khai nhận còn được trực tiếp mua Heroine với Lục Văn D 02 lần, cụ thể:

- Ngày 10/6/2024, Triệu Văn K cùng với Hà Văn N là người cùng xóm với K đi xe máy của Nguyên đến nhà của D để tìm mua Heroine, khi đến bụi chuối gần nhà của D thì thấy D đang ở đó. K hỏi mua Heroine với D, D đồng ý bán cho 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng, sau khi K mua xong, Nguyên cũng mua với D 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khi mua bán trao đổi đều không cân nên không rõ khối lượng, địa điểm mua bán đều ngay bụi chuối gần nhà D, khi mua bán có K, Nguyên, D biết. Mục đích K và Nguyên mua Heroine để bản thân sử dụng. Sau khi mua được Heroine, K và Nguyên đi vào bụi chuối và sử dụng hết số Heroine vừa mua được. Sử dụng Heroine xong K và Nguyên đi về xóm Bản R, T Học, Bảo L, Cao Bằng còn D đi đâu không rõ.

- Ngày 11/6/2024, K mua với D 03 gói Heroine không rõ khối lượng với giá 300.000 đồng, địa điểm mua bán tại nhà của D, khi mua bán chỉ có K và D biết, mục đích K mua Heroine để bản thân sử dụng, K đã sử dụng hết số Heroine trên đường về nhà.

Triệu Văn P khai nhận được trực tiếp mua Heroine với Lục Văn D nhiều lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể, P chỉ nhớ lần gần nhất là sáng ngày 13/6/2024, P được mua với D 01 gói Heroine không rõ khối lượng với giá 100.000 đồng, địa điểm mua bán tại nhà của D, khi mua bán chỉ có P và D biết. Mục đích P mua Heroine để bản thân sử dụng, P đã sử dụng hết số Heroine mua được.

Hà Văn N khai nhận ngoài lần cùng Triệu Văn K đi mua Heroine với Lục Văn D vào ngày 10/6/2024. Nguyên còn được mua Heroine với Lục Vân D 01 lần vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/6/2024, Nguyên mua với D 02 gói Heroine không rõ khối lượng với giá 200.000 đồng, địa điểm mua bán tại bụi chuối gần nhà của D, khi mua bán chỉ có D và Nguyên biết. Mục đích Nguyên mua Heroine để bản thân sử dụng và đã sử dụng hết số Heroine này.

Ngày 22/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã gửi công văn số: 226/CV-CQĐT đến trung tâm kinh doanh VNPT - Cao Bằng để điều tra, xác minh. Kết quả do Trung tâm kinh doanh VNPT - Cao Bằng cung cấp thông tin thuê bao 0917.302.845 có tên đăng ký là Lục Văn D, trú tại: xóm Nà S - Nà P, xã T H, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

Qua xác minh Lục Văn D đã bỏ trốn khỏi địa phương ngay sau khi Nông Văn T bị bắt, hiện không xác định được D đang ở đâu, làm gì. Ngày 11/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã tiến hành khám xét chỗ ở của Lục Văn D. Quá trình khám xét cơ quan Công an không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Trong quá trình điều tra bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vật chứng, tài sản bị tạm giữ được chuyển đến Chi cục thi hành án D sự huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và Thi hành án.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mê Thị H có ý kiến như sau:* Đối với số tiền 5.600.000 đồng, bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn

T con trai tôi. Số tiền trên là do tôi lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội của con trai. Do đó, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn trả lại số tiền trên cho tôi. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt tù do hiện nay gia đình chỉ có 01 mình tôi, còn gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống, tôi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con trai tôi để được sớm trở về với gia đình. Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 05 mảnh giấy nhiều màu sắc đều có kích thước 3x3 cm; 01 xi lanh K tiêm đã qua sử dụng; 01 lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, kích thước 09x10 cm;

+ Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc.

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mê Thị H số tiền 5.600.000 đồng.

+ Đối với số tiền do T bán ma túy giúp Lục Văn D mà có, sau mỗi lần bán được T đều đưa lại cho D, do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bảo L không thu giữ được, đồng thời bị cáo không được hưởng lợi từ số tiền trên, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không tiến hành truy thu đối với bị cáo.

- Về án phí: Tại phiên toà bị cáo đã có đơn xin được miễn án phí. Do đó, đề nghị căn cứ vào các quy định của pháp luật miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Luận tội của Kiểm sát viên, trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ với gia đình, khi được trở lại địa phương sẽ chấp hành tốt về đường lối chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện ðều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn T nhiều lần nhận Heroine từ Lục Văn D để bán cho những người nghiện khác cụ thể:

- Ngày 12/6/2024, bán cho Triệu Văn K 05 gói Heroine với giá 480.000 đồng.

- Bán cho Triệu Văn P hai lần:

+ Lần thứ nhất: Cách ngày T bị bắt khoảng mấy ngày (không rõ ngày cụ thể) T bán cho P 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Chiều ngày 12/6/2024, T bán cho P 03 gói Heroine với giá 300.000 đồng.

- Sáng ngày 13/6/2024, T bán cho Nông Văn H 01 gói Heroine với giá 80.000 đồng.

- Chiều ngày 13/6/2024, T bán 03 gói Heroine với khối lượng 0,03 gam với giá 300.000 đồng cho Triệu Văn K và Triệu Văn P. Khi mua bán có T, D, P và K đều biết và chứng kiến. Đồng thời T cũng nhận thức được việc bán Heroine cho hai người là Triệu Văn K và Triệu Văn P vào ngày 13/6/2024 do T đã được D nói cho biết sẽ có K và P đến mua. Toàn bộ số Heroine mà T bán đều được Lục Văn D đưa cho, số tiền bán Heroine có được T đều đưa lại hết cho D.

Đổi lại, Nông Văn T được Lục Văn D cho Heroine sử dụng, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Chiều ngày 12/6/2024, D dưa xi lanh K tiêm, bên trong có chứa dung dịch Heroine đã pha chế sẵn cho T đem về nhà sử dụng bằng hình thức chích.

- Lần thứ hai: Chiều ngày 13/6/2024, D đưa 01 gói Heroine không rõ khối lượng cho T, sau đó T cầm gói Heroine trên về nhà và tự đem xi lanh K tiêm của bản thân đã chuẩn bị ra pha chế và sử dụng bằng hình thức chích.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến anh ninh trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên,

c) Đối với 02 người trở lên;..."

Cáo trạng số: 06/CT-VKSBL, ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T từ nhỏ sinh sống cùng gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học đến lớp 09/12 sau đó ở nhà sống lệ thuộc vào gia đình. Lớn lên xây dựng gia đình, sinh sống tại Nà S - Nà P, T Học, Bảo L, Cao Bằng. Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 37/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngày 22/5/2023 bị cáo chấp hành xong bản án trở về địa phương, bị cáo không chịu khó, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà có nhiều mối quan hệ với các đối tượng sử dụng ma tuý, do đó bị cáo đã sử dụng ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã nhiều lần giúp đối tượng Lục Văn D bán Heroine cho các đối tượng nghiện khác, đổi lại D sẽ cho Heroine để T sử dụng. Ngày 13/6/2024, bị cáo có hành vi giúp Lục Văn D bán Heroine cho Triệu Văn K, Triệu Văn P. Sau khi mua Heroine với T xong trên đường về K, P bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng bắt giữ. Tại Cơ quan Công an bị cáo T thành khẩn khai nhận về hành vi của mình, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với số Heroine có khối lượng 0,03 gam. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị người phạm tội, đồng thời tuyên truyền giáo dục trong quần chúng nhân D về tác hại của chất ma túy.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo *(điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).*

Tình tiết tăng nặng: Tái phạm *(điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự)*.

Trong vụ án này, đối với hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của Lục Văn D. Qua điều tra xác định hiện nay D không có mặt tại địa phương,

không rõ đi đâu, làm gì. Ngày 08/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số: 10/QĐ-ĐTTH để tiến hành điều tra, xử lý D trong một vụ án khác.

Đối với hai nam thanh niên mà bị cáo T đã bán Heroine vào ngày 12/06/2024, do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của T, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không có điều kiện để mở rộng điều tra, làm rõ.

Triệu Văn K, Triệu Văn P bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng. Quá trình điều tra xác định K và P chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến tội phạm ma túy, ngoài ra khối lượng Heroine tàng trữ chưa đủ cấu thành tội phạm, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Ngày 31/12/2024, Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Văn K và Triệu Văn P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền.

Nông Văn H, Hà Văn N là các đối tượng đã mua Heroine với Nông Văn T và Lục Văn D với mục đích để bản thân sử dụng. Ngày 31/12/2024, Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Triệu Văn Q, khi cho K mượn điện thoại Quyên không biết K gọi cho ai, nội dung cuộc gọi như thế nào và với mục đích gì do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L không truy cứu trách nhiệm hình sự, không thu giữ điện thoại của Quyên là có căn cứ.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo T không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 05 mảnh giấy nhiều màu sắc đều có kích thước 3x3 cm; 01 xi lanh K tiêm đã qua sử dụng; 01 lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, kích thước 09x10 cm. Bị cáo T sử dụng để gói, sử dụng ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng do đó tịch thu tiêu hủy.

- *Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc, số IMEI 1: 863654039132113, số IMEI 2: 863654039132105. Điện thoại đã qua sử dụng, bị cáo T sử dụng để liên lạc với D trao đổi việc mua bán Heroine.

- *Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mê Thị H:* Số tiền Việt nam; 5.600.000 đồng. Ngày 16/9/2024, sau khi kiểm tra xong tại ngân hàng Agribank - Chi nhánh huyện Bảo L, Cao Bằng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã chuyển vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1036410.00000 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, Cao Bằng. Xác định số tiền trên là tài sản của bà Mê Thị H, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, cần hoàn trả lại cho bà Mê Thị H.

- Đối với số tiền bị cáo có được từ việc giúp Lục Văn D bán Heroine cho người khác, sau khi thực hiện hành vi mua bán Heroine xong bị cáo đã đưa lại toàn bộ số tiền cho D. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để truy thu đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Tại phiên toà bị cáo T có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, để xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét phân tích trong khi nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm b, điểm c, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn T 07 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 05 mảnh giấy nhiều màu sắc đều có kích thước 3x3 cm; 01 xi lanh K tiêm đã qua sử dụng; 01 lọ NOVOCAIN đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng kích thước 09x10 cm.

- *Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước:* 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc, số IMEI 1: 863654039132113, số IMEI 2: 863654039132105, điện thoại đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mê Thị H:* Số tiền Việt nam: 5.600.000 đồng.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L tỉnh Cao Bằng số 16 ngày 12/02/2025).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nông Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án D sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực Bảo L;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T H;
- Lưu hồ sơ vụ án; hồ sơ THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa

Trịnh Văn San